

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: **653** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày **20** tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Cải tạo hệ thống tiêu thoát nước, chống ngập úng khu vực cánh đồng Thù, xã Tiên An (giai đoạn 2) tại phường Hà An thị xã Quảng Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH ngày 29/11/2013;

Căn cứ: Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ qui định về giá đất; Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ qui định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ: Thông tư 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 122/TTr-TNMT ngày 13/02/2019; Thông báo số 505/TB-HĐTĐGD ngày 31/01/2019 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Cải tạo hệ thống tiêu thoát nước, chống ngập úng khu vực cánh đồng Thù, xã Tiên An (giai đoạn 2) tại phường Hà An, thị xã Quảng Yên như sau:

1. Giá đất bồi thường, GPMB.

S TT	Loại đất và vị trí	Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m <sup>2</sup> )
1	<b>Đất ở đô thị:</b> Thửa đất số 03 thuộc tờ Bản đồ hiện trạng phục vụ GPMB	1.184.000
2	<b>Đất nông nghiệp:</b>	
2.1	Đất trồng cây hàng năm gồm đất trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác	53.000
2.2	Đất trồng cây lâu năm	43.000

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên chịu trách nhiệm toàn diện về phương án trình (Phương pháp tính giá đất, số liệu tính toán, việc khảo sát xác định giá trị đầu vào để xác định giá thuê đất của Dự án) đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 2:** Các ông, bà: Chánh văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND thị xã Quảng Yên và Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (thực hiện);
- CT, P1, P4 - UBND tỉnh;
- V0, V3, QLĐĐ1,2,3;
- Lưu: VT, QLĐĐ2;
- Đ10bản, QĐ30.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*(Handwritten signature in blue ink)*  
**Nguyễn Văn Thắng**